TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – H phúc**

Bản án số: 76/2017/DS-ST
Ngày: 21-8-/2017
V/v: "Tranh chấp nợ hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Công Chiến

Bà Dương Thị Thanh Thúy

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên toà***: Bà Trần Thị Pho – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 183/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc "*Tranh chấp nợ hụi*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87d/2017/QĐXX-ST ngày 14 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Thanh L**, sinh năm 1987

Trú tại: phường PK, thành phố BT, tỉnh BT.

Bị đơn:

1/ Bà **Nguyễn Mỹ H**, sinh năm 1972

2/ Ông **Nguyễn Ngọc C**, sinh năm 1971

Cùng trú tại: phường PK, thành phố BT, tỉnh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1976 (theo văn bản ủy quyền ngày 03/7/2017)

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: thị trấn CL, huyện CL, tỉnh CL.

(Bà L có mặt; bà H, ông C và ông Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa:

Theo nguyên đơn Võ Thị Thanh L trình bày:

Năm 2013 bà L đã tham gia nhiều dây hụi của bà Nguyễn Mỹ H, địa chỉ tại số 52B3 Đại lộ Đồng Khởi, khu phố 4, phường PK, thành phố BT, tỉnh BT làm chủ, nhưng hụi đã mãn và bà H đã giao đủ tiền.

Từ năm 2015 trở về sau bà L cũng tiếp tục chơi hụi do bà Nguyễn Mỹ H làm chủ, nhưng hụi chưa mãn thì bà H tuyên bố vỡ hụi và bà H còn thiếu tiền hụi của bà L các dây hụi cụ thể như sau:

1/ Dây hụi 2.000.000 đồng khui ngày 30/11/2015(al), hụi có 30 phần, bà L tham gia 01 phần, mỗi tháng khui 02 lần, bà L đã đóng được bao nhiêu phần hụi sống thì bà L không nhớ mà bà H tự tính cho bà L biết số tiền hụi đã đóng là 44.000.000 đồng.

2/ Dây hụi 2.000.000 đồng khui ngày 25/9/2016(al), hụi có 30 phần, bà L tham gia 01 phần, mỗi tháng khui 02 lần, bà L đóng hụi được số tiền là 7.000.000 đồng.

3/ Dây hụi 2.000.000 đồng khui ngày 15/10/2016(al), hụi có 30 phần, bà L tham gia 01 phần, mỗi tháng khui 02 lần, bà L đóng hụi được tổng số tiền là 8.000.000 đồng

Tổng cộng 03 dây hụi trên thì bà H còn nợ bà L là 59.200.000 đồng tiền hụi sống.

Nay bà L khởi kiện yêu cầu bà H và ông Nguyễn Ngọc C chồng bà H phải trả cho bà L số tiền hụi là 59.200.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Theo bị đơn Nguyễn Mỹ H trình bày:

Bà H vắng mặt không tham gia tố tụng nhưng có lời trình bày tại biên bản làm việc ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre. Bà H thừa nhận còn nợ bà Võ Thị Thanh L số tiền hụi là 59.200.000đồng, bà H cũng thừa nhận việc bà H tổ chức chơi hụi thì ông C chồng bà H có biết vì bà H tổ chức khui hụi tại nhà, nhưng ông C không biết bà H chơi hụi với ai, số tiền hụi là bao nhiêu thì ông C không biết.

Vào ngày 03/7/2017 bà H có làm giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Bảo Q tham gia tố tụng nhưng ông Q cũng vắng mặt.

Theo bị đơn Nguyễn Ngọc C:

Ông C vắng mặt, không tham gia tố tụng nhưng có lời trình bày tại biên bản làm việc ngày 23/3/2017 như sau: Ông C chỉ biết việc bà H tổ chức chơi hụi và khui hụi tại nhà chứ ông C không biết đến tiền hụi mà bà H làm chủ, ông C làm nghề tài xế lái xe đường dài thường xuyên vắng nhà nên ông C không biết bà H thiếu cụ thể bao nhiêu tiền hụi và tiền vay. Vì là nợ của vợ chồng nên ông C đồng ý cùng vợ là bà H chịu trách nhiệm liên đới trả nợ cho bà L. Do ông C thường đi làm ăn xa nên ông C yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ông C.

Vào ngày 03/7/2017 ông C có làm giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Bảo Q tham gia tố tụng nhưng ông Q cũng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử tại phiên tòa và việc chấp hành đúng pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Về nội dung: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp "*Tranh chấp nợ hụi*" là có cơ sở. Bà H, ông C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do đó,

căn cứ vào giấy thối vốn hụi ngày 25/12/2016 thì bà H thừa nhận còn nợ bà L số tiền hụi là 59.200.000 đồng. Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự 2015 đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ kiện tranh chấp nợ hụi theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

[2] Về tố tụng: Bà Nguyễn Mỹ H, ông Nguyễn Ngọc C và ông Nguyễn Bảo Q là người đại diện theo ủy quyền của bà H, ông C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không tham gia tố tụng. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Mỹ H, ông Nguyễn Ngọc C và ông Nguyễn Bảo Q.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Thanh L: Tại phiên tòa bà L vẫn giữ quan điểm khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C phải trả cho bà L số tiền hụi mà bà L đã đóng hụi là 59.200.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Bà L cho rằng vào năm 2015 bà có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Mỹ H làm chủ hụi các dây hụi sau:

Dây hụi 2.000.000 đồng khui ngày 30/11/2015(al), hụi có 30 phần, bà L tham gia 01 phần, bà L đóng hụi được 44.000.000 đồng.

Dây hụi 2.000.000 đồng khui ngày 25/9/2016(al), hụi có 30 phần, bà L tham gia 01 phần, bà L đóng hụi được 7.000.000 đồng.

Dây hụi 2.000.000 đồng khui ngày 15/10/2016(al), hụi có 30 phần, bà L tham gia 01 phần, bà L đóng hụi được 8.000.000 đồng

Tổng cộng 03 dây hụi trên thì bà H còn nợ bà L là 59.200.000 đồng.

Ông Nguyễn Bảo Q là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C vắng mặt tại phiên tòa không có lý do Cnh đáng nhưng bà H có lời trình bày tại biên bản làm việc vào ngày 16/6/2017, bà H thừa nhận còn nợ bà Võ Thị Thanh L số tiền hụi là 59.200.000 đồng.

Bà L đã cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là giấy thối vốn hụi ngày 25/12/2016 do bà H viết, bà H ký tên, ghi họ tên, nội dung giấy thối vốn hụi đã thể hiện bà H thừa nhận còn nợ bà L số tiền hụi là 59.200.000 đồng.

Tại biên bản làm việc ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thì bà H cũng thừa nhận còn nợ bà L số tiền hụi là 59.200.000 đồng cũng phù hợp với giấy thối vốn hụi ngày 25/12/2016. Đây là chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà L là có căn cứ chấp nhận cũng phù hợp với lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4] *Về trách nhiệm liên đới*:

Ông C cho rằng ông biết việc bà H tổ chức chơi hụi và khui hụi tại nhà, tại biên bản làm việc ngày 23/3/2017 ông C thừa nhận đây là nợ chung và ông C đồng ý chịu trách nhiệm liên đới trả nợ cùng bà H nên ghi nhận.

Tại biên bản làm việc ngày 04/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thì bà H cho rằng ông C biết việc bà H tổ chức chơi hụi, làm chủ hụi vì bà H tổ chức khui hụi tại nhà nhưng bà H không đồng ý ông C cùng chịu trách nhiệm đối với số nợ này là không có căn cứ chấp nhận.

Bà H cũng thừa nhận bà đã tổ chức chơi hụi và làm chủ hụi tại nhà đến nay được hai mươi mấy năm, việc làm chủ hụi có thu tiền đầu thảo, số tiền thu được từ việc tổ chức chơi hụi bà H sử dụng vào việc lo cho gia đình, đóng hụi cho người khác, đóng lãi cho các khoản vay. Ông C tuy không trực tiếp tổ chức chơi hụi, làm chủ hụi nhưng giữa ông C và bà H đang tồn tại hôn nhân hợp pháp, bà H và ông C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường Phú Khương, thành phố Bến Tre vào ngày 19/4/2002. Vì vậy cần buộc ông C phải có trách nhiệm liên đới cùng bà H trả số tiền nợ hụi cho bà H là phù hợp Điều 27 Luật hôn nhân gia đình 2015 nhận cũng phù hợp với lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[5] Ghi nhận việc bà L không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà Võ Thị Thanh L được chấp nhận nên bà Nguyễn Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 59.200.000 đồng x 5% = 2.960.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471, Điều 357 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26, 35, 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình 2015; Điều 15, 29 Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 về họ, hụi, biêu, phường; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi tiền hụi của nguyên đơn bà Võ Thị Thanh L đối với bị đơn bà Nguyễn Mỹ H và bị đơn ông Nguyễn Ngọc C.

Buộc bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C phải chịu trách nhiệm liên đới trả cho bà Võ Thị Thanh L số tiền nợ hụi là 59.200.000 (*năm mươi Cn triệu, hai trăm ngàn*) đồng.

Ghi nhận bà Võ Thị Thanh L không yêu cầu tính lãi số tiền nêu trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án của bà Võ Thị Thanh L nếu bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.960.000 (*hai triệu, Cn trăm sáu mươi ngàn*) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn trả 1.480.000 (*một triệu, bốn trăm tám mươi ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho bà Võ Thị Thanh L theo biên lai thu số 0010920 ngày 08/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Bà Võ Thị Thanh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS

Nguyễn Thị Thanh Thảo